TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **78**/2024/HS-ST
Ngày: 16/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Hà.

Ông Lê Tấn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Đinh Đại V**; Sinh ngày: 07/8/1989; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 117/38/1 đường T, Phường K, Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 14F đường D, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Đại G và bà: Trần Thị H; Có vợ: Bị cáo khai có vợ tên là bà Trần Đức Phú B1 (không đăng ký kết hôn, đã không còn chung sống với nhau từ năm 2022) và có 02 người con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/12/2023.

Nhân thân: Ngày 29/11/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» (Bản án số: 284/2012/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2015 và đã thi hành xong án phí, nộp phạt (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 202/GCN của Trại giam An Phước và Công văn trả lời xác minh số: 1104/CCTHADS ngày 17/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. **Nguyễn Phương B**; Sinh ngày: 15/6/1998; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Khu phố T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở:

Không nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Giao hàng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu N và bà: Lưu Thị Phương D; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/12/2023.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

3. **Tạ Hiếu T** (bị cáo khai tên thường gọi là Gấu); Sinh ngày: 20/11/1989; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 12C Cư xá L, Phường G, Quận J, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 510/1 đường H, khu phố B, phường Z, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Phụ buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tạ Hữu D và bà: Nguyễn Thị Thu Y; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/12/2023.

Nhân thân: Ngày 08/10/2016, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào Cơ sở Xã hội B Triệu để quản lý, cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc (Quyết định số: 148/QĐ-UBND). Ngày 26/11/2016, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 3 ra Quyết định hủy Quyết định số: 148/QĐ-UBND do Tạ Hiếu T có nơi cư trú ổn định (Quyết định số: 190/QĐ-UBND).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người bào chữa cho bị cáo Đinh Đại V:*

Bà Nguyễn Hồng Yến Nh - Luật sư Văn phòng Luật sư HHVCSthuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Lê Long H1; Sinh năm: 1996; Thường trú: Khu phố N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

(vắng mặt)

2. Ông Vòng Anh Ng; Sinh năm: 1989; Thường trú: 6/15 đường Q Phường I, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 20 phút ngày 27/12/2023, tổ công tác thuộc Công an Phường 10, Quận 6 trên đường tuần tra phát hiện Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T điều khiển xe gắn máy biển số 59P2-308.72 trước khu vực nhà số 14F đường D, Phường J, Quận F có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra đã thu giữ trong túi áo khoác bên trái của B 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (B khai là ma túy đá vừa mua của Đinh Đại V tại nhà số 14F đường D, Phường J, Quận F). Ngoài ra, còn thu giữ của B 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone

màu đen; thu giữ của T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ. Sau đó, tổ công tác đã giao B, T cùng các vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Từ lời khai của Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T về nguồn gốc ma túy, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 bắt giữ Đinh Đại V, đồng thời tiến hành khám xét nơi ở của Đinh Đại V tại nhà số 14F Đường D, Phường J, Quận F và đã thu giữ trong phòng ngủ (lầu 1) của V 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa, 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T khai: Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 27/12/2023, B gọi điện thoại cho T nhờ mua giùm 01 gói ma túy đá để sử dụng, T đồng ý và gọi điện thoại cho Đinh Đại V hỏi V có bán ma túy không. V nói có và báo giá là 800.000 đồng. Sau khi nghe T gọi lại báo giá, B đồng ý mua và điều khiển xe gắn máy biển số 59P2-308.73 đến địa chỉ 510/1 đường H, khu phố 2, phường Z, quận Y chở T để T chỉ đường đến nhà V (địa chỉ 14F đường D, Phường J, Quận F) mua ma túy. Tại nhà của V (lúc này khoảng 10 giờ 45 phút ngày 27/12/2023), sau khi nhận gói ma túy, B cất gói ma túy vào trong túi áo khoác bên trái, rồi chuyển 800.000 đồng vào tài khoản của V mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần AC (số tài khoản 11099917, chủ tài khoản Đinh Đại V). Đến 11 giờ 20 phút cùng ngày, B và T dẫn xe ra về thì bị kiểm tra bắt giữ như nêu trên.

Đinh Đại V khai: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 27/12/2023, Tạ Hiếu T (bạn học cấp 3 với V) gọi điện thoại cho V hỏi mua 01 gói ma túy đá, V đồng ý và báo giá là 800.000 đồng, đồng thời nói T 30 phút sau đến nhà V lấy. Sau đó, V gọi điện thoại cho một người tên Hoàng (không rõ lai lịch) qua ứng dụng Zalo hỏi mua 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng, Hoàng đồng ý và cho người đem gói ma túy đến nhà giao cho V. Một lúc sau, T và B đến nhà gặp V, V lấy gói ma túy đưa cho B và nhận 800.000 đồng từ B thông qua chuyển khoản. Sau khi B và T lấy xe ra về được một lúc thì V bị Công an kiểm tra bắt giữ.

Cơ quan điều tra tiến hành cho Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T nhận dạng người qua hình ảnh. B và T đều xác định Đinh Đại V chính là người đã bán cho B 01 gói ma túy giá 800.000 đồng tại nhà số 14F Đường D, Phường J, Quận Fvào ngày 27/12/2023.

Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy cùng ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Trạm y tế Phường 10, Quận 6, Đinh Đại V, Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T đều dương tính với ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 569/KL-KTHS ngày 04 tháng 01 năm 2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Phương B, Đặng Hồng Thanh H2 (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường 10, Quận 6 (ký hiệu m) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7961g (không phẩy bảy chín sáu một gam), loại Methamphetamine.

Ngày 02 tháng 01 năm 2024, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 01/QĐ-ĐCSMT); khởi tố bị can đối với Đinh Đại V về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 03/QĐ-ĐCSMT); khởi tố bị can đối với Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 01/QĐ-ĐCSMT và số: 02/QĐ-ĐCSMT).

Đối với người tên Hoàng bán ma túy cho Đinh Đại V, hiện chưa xác định được lai lịch. Cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 80/CT-VKS-Q6 ngày 19 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đinh Đại V về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố các bị cáo Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Đinh Đại V, Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T đều khai nhận đã thực hiện hành vi mua bán ma túy như nội dung bản cáo trạng nêu. Và các bị cáo đều xác nhận đây là lần đầu tiên V bán ma túy cho các bị cáo B, T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Đinh Đại V, Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Đinh Đại V từ 04 năm đến 05 năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Nguyễn Phương B từ 02 năm đến 03 năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Tạ Hiếu T từ 01 năm đến 02 năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền bị cáo Đinh Đại V từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng và buộc bị cáo nộp lại 300.000 đồng, là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội để sung vào ngân sách nhà nước.

Còn các bị cáo Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T không có khả năng thi hành. Mặt khác quá trình điều tra cho thấy, các bị cáo phạm tội không vụ lợi, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo này.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, số Imei 1: 867143066501438, số Imei 2: 867143066501438, đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Đinh Đại V, Mai Trọng T (Điều tra viên); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, số máy:

MQ8N3LL; số seri: LXTNFVCTF9, đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Phương B, Mai Trọng T (Điều tra viên); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, số Imei 1: 869347034532791, số Imei 2: 869347034532791 đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Tạ Hiếu T, Mai Trọng T (Điều tra viên).

Giao 01 chiếc xe gắn máy biển số 59P2-308.73, số máy: JF350E-0260176, số khung: MLHJF3509G5260176 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Honda, số loại Click, dung tích 125) cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, nếu hết thời hạn thông báo mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói bên ngoài ghi vụ số: 209/24 (569/24), có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ và cán bộ điều tra Phạm Tiến N. Bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,7387 gam ma túy, loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 áo khoác màu đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa; 01 sim điện thoại số 0933214841; 01 sim điện thoại số 0974567434; 01 sim điện thoại số 0898407953.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Đại V đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo V được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự «Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án» theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bởi theo người bào chữa thì sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo giúp Cơ quan điều tra nhanh chóng điều tra, kết thúc vụ án. Và sau khi phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, về nhân thân, hoàn cảnh gia đình, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo một mức án thấp nhất của khung hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời và được sửa chữa những sai lầm đã phạm phải.

Sau khi tranh luận, đại diện Viện kiểm sát bảo lưu lời luận tội; người bào chữa bảo lưu lời bào chữa.

Lời nói sau cùng, các bị cáo Đinh Đại V, Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T đều cho rằng trong thời gian bị tạm giam, các bị cáo đã nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật, nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; người bào chữa cho bị cáo Đinh Đại V; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo Đinh Đại V, Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số: 569/KL-KTHS ngày 04/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đinh Đại V đã phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các bị cáo Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T đã phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

[2.1] Bị cáo Nguyễn Phương B đã cất giữ chất ma túy ở thể rắn và tại thời điểm bắt quả tang, đã thu giữ trong túi áo khoác bên trái của bị cáo 01 gói nylon, bên trong có 0,7961 gam ma túy, loại Methamphetamine (bị cáo B khai gói ma túy này là của bị cáo mua của Đinh Đại V tại nhà số 14F Đường D, Phường J, Quận F vào trưa ngày 27/12/2023 - lời khai của bị cáo B phù hợp với lời khai của các bị cáo Đinh Đại V, Tạ Hiếu T tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa. Và bị cáo B xác nhận cất giữ gói ma túy này để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy khác). Hành vi của bị cáo B đã cấu thành tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.2] Còn bị cáo Tạ Hiếu T, mặc dù quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, bị cáo T không hùn tiền với bị cáo B mua ma túy, bị cáo cũng không có hành vi rủ rê, lôi kéo bị cáo B sử dụng ma túy, nhưng bị cáo đã giúp sức tích cực cho B trong việc mua ma túy (bị cáo trực tiếp liên lạc với Đinh Đại V đặt mua ma túy, chở bị cáo B đến nhà V nhận ma túy). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo T về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo quy định tại

điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 với vai trò đồng phạm giúp sức là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.3] Bị cáo Đinh Đại V đã mua bán chất ma túy ở thể rắn và trưa ngày 27/12/2023, Công an đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Phương B 01 gói ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,7961 gam. Bị cáo B khai gói ma túy này là của Đinh Đại V bán cho bị cáo với giá 800.000 đồng (lời khai của bị cáo B phù hợp với lời khai của các bị cáo V, T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa). Ngoài ra, bị cáo V xác nhận ngày 27/12/2023 là lần đầu bị cáo bán ma túy cho các bị cáo B, T (phù hợp lời khai của các bị cáo B, T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa). Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Đinh Đại V về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.4] Hành vi của các bị cáo Đinh Đại V, Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền trong việc quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội.

[2.5] Các bị cáo Đinh Đại V, Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T đều là những người đã trưởng thành; các bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do hám lợi (đối với bị cáo Đinh Đại V), để thỏa mãn lối sống không lành mạnh (đối với các bị cáo Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T) và nhất là xem thường pháp luật, nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân của các bị cáo:

[3.1] Các bị cáo Đinh Đại V, Tạ Hiếu T đều có nhân thân xấu (ngày 29/11/2012, bị cáo V bị Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt 03 năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy»; ngày 08/10/2016, bị cáo T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 3 quyết định đưa vào Cơ sở Xã hội Bình Triệu để quản lý, cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc). Mặc dù ở lần phạm tội này các bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích thì coi như chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng điều này cũng cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo là không tốt.

[3.2] Riêng bị cáo Nguyễn Phương B phạm tội lần đầu (chưa có tiền án, tiền sự).

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Đinh Đại V, Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như

Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt các bị cáo những mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về ma túy. Tuy nhiên, xét các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khi lượng hình tùy theo tính chất, mức độ, vai trò tham gia của từng bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng bị cáo B đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự (cấp bậc: Binh nhất, chức vụ: Chiến sĩ bộ binh, đơn vị: cBB10/ Ban CHQS huyện Bù Đốp/ Bộ CHQS tỉnh Bình Phước/QK7, thời gian từ tháng 02/2020 đến tháng 01/2022), nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và một phần lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Đinh Đại V tại phiên tòa.

[5.1] Việc người bào chữa cho bị cáo Đinh Đại V đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án), là không có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung:

[6.1] Ngoài hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Đinh Đại V theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 và buộc bị cáo nộp lại 300.000 đồng, là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Phương B để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6.2] Còn các bị cáo Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo phạm tội không vụ lợi, là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo này theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Việc xử lý vật chứng:

[7.1] Phương tiện mà các bị cáo Đinh Đại V, Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, số Imei 1: 867143066501438, số Imei 2: 867143066501438, đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Đinh Đại V, Mai Trọng T (Điều tra viên); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, số máy: MQ8N3LL; số seri: LXTNFVCTF9, đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Phương B, Mai Trọng T (Điều tra viên); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, số Imei 1: 869347034532791, số Imei 2: 869347034532791 đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Tạ Hiếu T, Mai Trọng T (Điều tra viên), Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59P2-308.73 mà bị cáo Nguyễn Phương B sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy (bị cáo khai mượn của một người bạn tên Long không rõ lai lịch). Theo Kết luận giám định số: 679/KL-KTHS ngày 18/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL133); Phiếu trả lời xác minh ngày 05/6/2024 của Công an Quận 6 (BL135), chiếc xe này có số khung: MLHJF3509G5260176, số máy: JF350E-0260176 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Honda, số loại Click, sơn màu Xanh Đen, dung tích 125), do ông Võng Anh Ng đứng tên chủ xe, nhưng ông Ng đã bán chiếc xe lại cho ông Lê Long H1 (theo Hợp đồng mua bán xe ngày 02/3/2023, đã được Công chứng viên Phòng Công chứng Đặng Văn Khanh chứng thực - BL 136, 137). Tuy nhiên, qua xác minh tại Công an thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước (nơi ông H1 đăng ký hộ khẩu thường trú) được biết ông H1 không còn cư ngụ tại địa chỉ trên, đi đâu không rõ (BL271), nên Cơ quan điều tra chưa tiến hành ghi lời khai của ông H1 được. Ngày 20/6/2024, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã thông báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe trên Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL268), nhưng đến nay vẫn không có ai đến nhận. Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định chiếc xe gắn máy biển số 59P2-308.73 hiện chưa rõ chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát là giao chiếc xe cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6 để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[7.3] Đối với 01 gói bên ngoài ghi vụ số: 209/24 (569/24), có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ và cán bộ điều tra Phạm Tiến N. Bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,7387 gam ma túy, loại Methamphetamine (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 áo khoác màu đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 ống thủy

tinh, 01 ống hút nhựa; 01 sim điện thoại số 0933214841 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu đen); 01 sim điện thoại số 0974567434 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Iphone); 01 sim điện thoại số 0898407953 (trong chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ), là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 33/PNK ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 70/QĐ-VKS ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 8 năm 2024 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[8] Đối với người tên Hoàng bán ma túy cho bị cáo Đinh Đại V. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra xác minh làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Về án phí: Các bị cáo Đinh Đại V, Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Đinh Đại V** 04 (bốn) năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2023.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phương B** 02 (hai) năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2023.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Tạ Hiếu T** (Gấu) 02 (hai) năm tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2023.

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Đinh Đại V nộp phạt 10.000.000 (mười triệu) đồng.

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đinh Đại V nộp lại 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội để sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, số Imei 1: 867143066501438, số Imei 2: 867143066501438, đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Đinh Đại V, Mai Trọng T (Điều tra viên); 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, số máy: MQ8N3LL; số seri: LXTNFVCTF9, đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Phương B, Mai Trọng T (Điều tra viên); 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, số Imei 1: 869347034532791, số Imei 2: 869347034532791 đã được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Tạ Hiếu T, Mai Trọng T (Điều tra viên).

Giao Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 59P2-308.73, số máy: JF350E-0260176, số khung: MLHJF3509G5260176 (loại xe hai bánh từ 50-175cm^3, nhãn hiệu Honda, số loại Click, dung tích 125) để thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm. Nếu hết thời hạn trên mà vẫn không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe này thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) gói bên ngoài ghi vụ số: 209/24 (569/24), có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Nguyễn Thanh Đ và cán bộ điều tra Phạm Tiến N. Bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,7387 (không phẩy bảy ba tám bảy) gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 (một) áo khoác màu đen; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa, 01 (một) ống thủy tinh, 01 (một) ống hút nhựa; 01 (một) sim điện thoại số 0933214841; 01 (một) sim điện thoại số 0974567434; 01 (một) sim điện thoại số 0898407953.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 8 năm 2024 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và

Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo Đinh Đại V, Nguyễn Phương B, Tạ Hiếu T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên